

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN C
TỈNH G**

Số: 12 /2021/QĐ-TA

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

C, ngày 11 tháng 8 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN C, TỈNH G

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

- 1. Thẩm phán:* Ông Nay Lu Vinh.
- 2. Thư ký phiên họp:* Bà Cao Thị Hiền.

Ngày 11 tháng 8 năm 2021, tại trụ sở Tòa án Nhân dân huyện C, tỉnh G tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 12/QĐ-TA ngày 05 tháng 8 năm 2021 đối với:

Họ và tên: **Hoàng Văn Nh**, sinh ngày 11/3/1994 tại tỉnh Thừa Thiên Huế; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ dân phố 01, thị trấn C, huyện C, tỉnh G; Chỗ ở: Không nơi cư trú nhất định; Giới tính: nam; Nghề nghiệp: Không; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nguyên quán: Phú Vang, Thừa Thiên Huế; Tiền án: Không; Tiền sự: không; Con ông Hoàng Minh Xuân và bà Phạm Thị Thủy. Vắng mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

- Đại diện cơ quan đề nghị: Ông Trần Văn Dự – Chuyên viên Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện C, tỉnh G.
- Đại diện Viện kiểm sát Nhân dân huyện C, tỉnh G: Bà Nguyễn Thị Ngân - Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Hoàng Văn Nh là đối tượng nghiện ma túy, **Nh** có đăng ký hộ khẩu thường trú tại Tổ dân phố 01, thị trấn C, huyện C, tỉnh G nhưng không sinh sống tại địa phương và không có nơi cư trú ổn định.

Trên cơ sở Đơn xin đi cai nghiện của ông Hoàng Minh Xuân (bố ruột của Hoàng Văn Nh), qua đấu tranh khai thác của Công an thị trấn C thì **Hoàng Văn Nh** khai nhận Nh bắt đầu sử dụng trái phép chất ma túy từ tháng 3 năm 2020, lần cuối cùng Nh sử dụng ma túy là ngày 04/6/2021 (tại Tổ dân phố 01, thị trấn C, huyện C, tỉnh G), loại ma túy sử dụng là ma túy đá (Methamphetamin), hình thức sử dụng là hút. Công an thị trấn C đã lập biên bản vi phạm hành chính và tiến hành xét nghiệm nhanh chất ma túy đối với **Nh** bằng hình thức thử nước tiểu thể hiện tại Biên bản xét nghiệm chất ma túy ngày 07/6/2021 và có kết quả

dương tính với ma túy thuộc nhóm MET-Methamphetamin (ma túy đá). Sau đó, Công an thị trấn C tiếp tục đưa đối tượng Nh đi xét nghiệm tình trạng nghiện ma túy tại Cơ sở Tư vấn và Cai nghiện ma túy tỉnh G, kết quả Hoàng Văn Nh có nghiện ma túy thuộc nhóm MET-Methamphetamin (mức độ nhẹ).

Căn cứ vào Điều 1 “sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 221/2013/NĐ-CP” được quy định tại Nghị định số 136/2016/NĐ-CP ngày 09/9/2016 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Công an thị trấn C đã lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào Cơ sở Tư vấn và Cai nghiện ma túy tỉnh G đối với **Hoàng Văn Nh**. Ngày 17/5/2021, Chủ tịch Ủy ban Nh dân thị trấn C đã ra Quyết định số 118/QĐ-UBND giao cho Cơ sở tư vấn và cai nghiện ma túy tỉnh G quản lý người bị đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời gian làm thủ tục đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Hoàng Văn Nh**, thời hạn áp dụng là 03 tháng, kể từ ngày 07/6/2021.

Tại phiên họp, đại diện Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện C đề nghị Tòa án Nh dân huyện C xem xét, quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với người nghiện ma túy là **Hoàng Văn Nh** với thời hạn từ **18 tháng đến 24 tháng**.

Tại phiên họp, Kiểm sát viên phát biểu ý kiến: Về việc tuân theo pháp luật trong việc xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính được đảm bảo theo đúng trình tự, thủ tục của Luật xử lý vi phạm hành chính và Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH 13 ngày 20/01/2014 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án Nh dân. Về thời hạn áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Hoàng Văn Nh** đề nghị Tòa án áp dụng **thời hạn 12 tháng đến 18 tháng** để đảm bảo người bị áp dụng có thể hoàn toàn cai nghiện được.

XÉT THẤY:

Về tính hợp pháp của hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc: Đầy đủ các tài liệu, giấy tờ theo quy định tại mục 2 khoản 2 Điều 1 của Nghị định số 136/2016/NĐ-CP ngày 09/9/2016 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ.

Thời hiệu áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đúng theo quy định tại Điều 4 Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ.

Hoàng Văn Nh, sinh năm 1994 là người nghiện ma túy đủ 18 tuổi trở lên, không có nơi cư trú ổn định theo quy định tại mục 3 khoản 1 Điều 1 của Nghị định số 136/2016/NĐ-CP ngày 09/9/2016 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ.

Công an **thị trấn C** đã lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc và Chủ tịch Ủy ban Nh dân **thị trấn C** ra quyết định, giao đối tượng **Hoàng Văn Nh** cho Cơ sở Tư vấn và Cai nghiện ma

túy tính G quản lý trong thời gian làm thủ tục đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là đúng thẩm quyền theo quy định tại Điều 103 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Về trình tự, thủ tục lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với đối tượng **Hoàng Văn Nh**, được thực hiện đúng theo quy định tại Điều 8 Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ.

Hồ sơ đã được Phòng Tư pháp huyện C kiểm tra và xác định hồ sơ bảo đảm tính pháp lý theo quy định tại Thông tư số 19/2015/TT-BTP ngày 28/12/2015 của Bộ Tư pháp và Thông tư số 09/2017/TT-BTP ngày 18/12/2017 của Bộ Tư pháp.

Xét thấy hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của **Hoàng Văn Nh** là nguy hiểm, ảnh hưởng đến trật tự, an toàn xã hội. Bản thân **Nh** không có nơi cư trú ổn định, địa phương không thể giám sát. Vì vậy, cần thiết phải cách ly đối tượng **Hoàng Văn Nh** một thời gian để cai nghiện, giáo dục và cải tạo bản thân là cần thiết. Tuy nhiên, theo phiếu trả lời kết quả ngày 12/6/2021 của Cơ sở Tư vấn và Cai nghiện ma túy tỉnh G xác định **Hoàng Văn Nh** **nghe ma túy đá ở mức độ nhẹ**, trong quá trình lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, **Hoàng Văn Nh** đã tự nguyện khai báo, thành thật hối lỗi, bản thân **Nh** hoàn toàn nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đây là tình tiết giảm nhẹ để xem xét quyết định giảm thời gian áp dụng biện pháp xử lý hành chính đối với **Hoàng Văn Nh**.

Từ những phân tích trên, xét đề nghị của Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện C về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với đối tượng **Hoàng Văn Nh** là có căn cứ và đúng pháp luật.

Căn cứ vào các Điều 6, 7, khoản 2 Điều 9, Điều 95, 96, 103, 104, 105, 107 và Điều 108 Luật xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ vào các Điều 3, 22, 23, 24, 30, 31 và Điều 32 Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH 13 ngày 20/01/2014 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án Nh dân;

Căn cứ vào các Điều 4, 8 và Điều 13 Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ;

Căn cứ vào mục 3 khoản 1; mục 2 khoản 2 Điều 1 Nghị định số 136/2016/NĐ-CP ngày 09/9/2016 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ.

Căn cứ Nghị quyết số 04/2015/NQ-HĐTP ngày 24/12/2015 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án Nh dân Tối cao.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Hoàng Văn Nh .**

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 12 (mười hai) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa

đi cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở Tư vấn và Cai nghiện ma túy tỉnh G (ngày 17/5/2021).

3. Quyền khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị đối với Quyết định: Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố Quyết định, **Hoàng Văn Nh** có quyền khiếu nại, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện C có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát Nh dân huyện C có quyền kháng nghị Quyết định của Tòa án.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Phòng lao động thương binh và Xã hội phối hợp với Công an huyện C, tỉnh G.

Nơi nhận:

- Cơ sở Tư vấn và Cai nghiện ma túy tỉnh G;
- Công an huyện C;
- Phòng LĐ-TB&XH huyện C;
- Công **an thị trấn C**;
- VKSND huyện C;
- UBND **thị trấn C**;
- **Hoàng Văn Nh**;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nay Lu Vinh